

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG XUYÊN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2022/DS-ST

Ngày: 23-9-2022

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Diệu Tiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Huỳnh Văn Nam.

- Bà Phan Hoàng Mai.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Ngọc Ký – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:** Ông Võ Phan Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 198/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 348/2022/QĐST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:**

1. Ông Châu Công T, sinh năm 1972. (Có mặt).

2. Bà Phạm Thị Lệ H, sinh năm 1976. (Có mặt).

Cùng địa chỉ: số 182/9A1, khóm Đ, phường M, thành phố X, tỉnh An Giang.

**- Bị đơn:**

1. Ông Châu Công K, sinh năm 1975. (Vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Hồ Đ, sinh năm 1977. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: số 182/9A2, khóm Đ, phường M, thành phố X, tỉnh An Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Châu Công T, bà Phạm Thị Lệ H trình bày:*

Ông T và ông K là anh em ruột, bà Đ là em dâu. Khoảng tháng 5/2021, do ông K thiếu nợ nhiều người phải mượn nợ của những người cho vay với lãi suất cao 10 – 15%. Thấy hoàn cảnh của ông K khó khăn và phải chịu lãi suất cao nên khi ông K hỏi mượn tiền của vợ chồng ông thì vợ chồng ông cũng đồng ý giúp đỡ. Tuy nhiên, do không có tiền nên vợ chồng ông phải hỏi người khác vay tiền rồi đưa lại cho ông K mượn. Vợ chồng ông cho ông K, bà Đ mượn tiền 03 lần, 02 lần đầu mỗi lần 20.000.000 đồng, 02 lần này vợ chồng ông K nhận tiền trực tiếp tại Công ty A tại thị trấn Phú Hòa – là nơi Ông T đang làm việc và 01 lần 10.000.000 đồng ông K nhận trực tiếp từ vợ ông tại nhà của vợ chồng ông. Tổng số tiền vợ chồng ông cho ông K, bà Đ mượn là 50.000.000 đồng.

Tiền cho ông K, bà Đ mượn là vợ chồng ông cùng thống nhất đi mượn của người khác và vàng nữ trang của vợ chồng ông đem đi cầm, do quan hệ là anh em ruột nên giữa vợ chồng ông và vợ chồng ông K, bà Đ không làm biên nhận. Sau đó, ông K và bà Đ hứa hẹn nhiều lần sẽ bán nhà trả nợ cho vợ chồng ông nhưng không thực hiện còn thách thức vợ chồng ông đi kiện.

Sau khi nộp đơn khởi kiện và được Trung tâm hòa giải mời hòa giải giữa 02 bên thì ông K cũng có thừa nhận việc có mượn tiền của vợ chồng ông. Nay vợ chồng ông yêu cầu ông Châu Công K, bà Nguyễn Hồ Đ có trách nhiệm liên đới thanh toán cho ông, bà số tiền 50.000.000 đồng và lãi suất theo quy định pháp luật kể từ ngày 10/01/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Tại phiên tòa, Ông T, bà H rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 10/01/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm, chỉ yêu cầu buộc ông K, bà Đ trả lại số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng.

*Quá trình giải quyết vụ án, ông Châu Công K, bà Nguyễn Hồ Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do tuy nhiên, tại văn bản trình bày ý kiến ngày 10/3/2022 tại Trung tâm hòa giải Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, ông K trình bày như sau:*

Ông nhận được thông báo của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên về việc ông Châu Công T và bà Phạm Thị Lệ H yêu cầu ông và bà Nguyễn Hồ Đ (đã bỏ đi không liên hệ được) yêu cầu trả 50.000.000 đồng

- Lần 1: mượn của bà H 10.000.000 đồng (không nhớ ngày).
- Lần 2: mượn của Ông T 40.000.000 đồng (không nhớ ngày).

Hai lần trên đều đóng lãi bình thường, nay Ông T, bà H yêu cầu thì ông đồng ý trả nợ cho Ông T, bà H. Tuy nhiên, do hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ ông bỏ đi, ông phải trực tiếp nuôi con. Mong Ông T và bà H cho ông trả phần nợ gốc, miễn lãi cho ông để ông có điều kiện trả nợ đầy đủ cho vợ chồng Ông T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu quan điểm:

Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm. Về thời hạn chuẩn bị xét xử thực hiện đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 5, Điều 92, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu tính lãi của nguyên đơn, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Châu Công K có trách nhiệm trả cho Ông T, bà H số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Ông Châu Công T, bà Phạm Thị Lệ H khởi kiện ông Châu Công K, bà Nguyễn Hồ Đ. Ông K, bà Đ có nơi cư trú tại phường M, thành phố X, tỉnh An Giang. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 26, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Ông Châu Công T, bà Phạm Thị Lệ H khởi kiện ông Châu Công K, bà Nguyễn Hồ Đ yêu cầu trả tiền vay. Do đó, xác định quan hệ tranh chấp là hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Bị đơn ông Châu Công K, bà Nguyễn Hồ Đ đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông K, bà Đ theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Tại phiên tòa, Ông T, bà H rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật kể từ ngày 10/01/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện trên là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ông T, bà H đối với đối với yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật kể từ ngày 10/01/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm.

- Về nội dung:

[5] Căn cứ nội dung trình bày của Ông T, bà H và văn bản trình bày ý kiến ngày 10/3/2022, ông K thừa nhận có vay của Ông T, bà H tổng số tiền 50.000.000 đồng nên đây là sự kiện, tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Theo nội dung trên xác định được giữa ông K và Ông T, bà H có xác lập hợp đồng vay tài sản với tổng số tiền 50.000.000 đồng, hợp đồng không xác định thời hạn và lãi suất. Xét thấy, hợp đồng vay tài sản giữa ông K và Ông T, bà H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không bị lừa dối hay ép buộc nên đây là hợp đồng hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng.

[6] Mặc dù Ông T, bà H trình bày bà Đ cùng với ông K vay tiền của Ông T, bà H nhưng trong quá trình giải quyết vụ án không ghi nhận được ý kiến của bà Đ và tại văn bản trình bày ý kiến ngày 10/3/2022 chỉ có ông K thừa nhận vay tiền của Ông T, bà H. Mặt khác, Ông T, bà H cũng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ nào khác thể hiện việc bà Đ biết và đồng ý cùng với ông K vay số tiền trên nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm của bà Đ đối với số tiền 50.000.000 đồng mà ông K vay của Ông T, bà H.

[7] Từ những phân tích trên, có cơ sở chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ông T, bà H buộc ông K có nghĩa vụ trả cho Ông T, bà H số tiền 50.000.000 đồng.

[8] Về án phí: do yêu cầu khởi kiện của Ông T, bà H được chấp nhận nên ông K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

- Điều 26, 35, 39, 144, 147, 227, 228, 235, 271, 273, 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 463, 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Châu Công T, bà Phạm Thị Lệ H.

- Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Châu Công T, bà Phạm Thị Lệ H về việc buộc bà Nguyễn Hồ Đ liên đới cùng với ông Châu Công T trả số tiền 50.000.000 đồng.

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Châu Công T, bà Phạm Thị Lệ H đối với đối với yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật kể từ ngày 10/01/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm.

- Buộc ông Châu Công K có nghĩa vụ trả cho ông Châu Công T, bà Phạm Thị Lệ H số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Châu Công K phải chịu 2.500.000 đồng (*Hai triệu, năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Châu Công T, bà Phạm Thị Lệ H được nhận lại 1.250.000 đồng (*Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001396 ngày 09/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Nguyên đơn ông Châu Công T, bà Phạm Thị Lệ H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn ông Châu Công K, bà Nguyễn Hồ Đ được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự “Đề thi hành”;
- VKSND TPLX;
- TAND tỉnh An Giang;
- THADS TPLX;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Thị Diệu Tiên**